

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÂN BÓN MIỀN NAM**

Số: 40/ CV-PBMN

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH  
V/v thay thế báo cáo thường niên năm 2015 đã công bố

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 04 năm 2015*

**ĐẾN** Số: 1187A  
Ngày: 8/4/15  
Chuyển: MPM  
Liên hồ sơ

Kính gửi:

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM



Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC của Bộ Tài Chính ban ngày ngày 05 tháng 04 năm 2012, Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam đã thực hiện Báo cáo thường niên Năm 2014 theo đúng quy định của Bộ Tài Chính và đã gửi đến Quý cơ quan.

Theo thông tin từ Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM đề nghị bổ sung một số nội dung của Báo cáo thường niên năm 2014, nên Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam đã hoàn tất và gửi lại.

Vi vậy, xin đề nghị Quý cơ quan công bố bản Báo cáo thường niên có bổ sung thay cho bản đã gửi trước đây.

(Thông tin phản hồi, xin gửi về: Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam, địa chỉ: 125B, Cách Mạng Tháng 8, Phường 5, Quận 3, Tp.HCM; Điện thoại: (08) 3832 5889; fax: (08) 3832 2807).

Trân trọng kính chào!

Người phụ trách công bố thông tin

- Nơi nhận:
- Như trên;
  - Lưu.

Nguyễn Đình Thiện



*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2015*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM**

**I - Thông tin chung**

**1. Thông tin tổng quát**

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Phân Bón Miền Nam.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: Mã số doanh nghiệp 0300430500.
- Vốn điều lệ : 435.433.060.000 đ.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 435.433.060.000 đ.
- Địa chỉ : 125B Cách Mạng Tháng Tám, phường 5, Quận 3, Tp HCM.
- Số điện thoại : (08) 38325889 - (08) 38393931.
- Số fax : (08) 38322807.
- Website : [www.phanbonmiennam.com.vn](http://www.phanbonmiennam.com.vn)

**2. Quá trình hình thành và phát triển:**

- Công ty Phân Bón Miền Nam (nay là Công ty Cp Phân Bón Miền Nam) được Tổng Cục Hóa Chất thành lập theo QĐ số 426/HC-TC ngày 19/04/1976.
- Từ năm 1976 – 30/09/2010 Công ty Phân Bón Miền Nam hoạt động dưới hình thức doanh nghiệp Nhà nước sở hữu 100% vốn.
- Từ 01/10/2010 Công ty PBMN được chuyển sang hình thức công ty cổ phần.
- Từ ngày 01/12/2014 Công ty CP Phân bón Miền Nam đã tiến hành niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Tp.HCM (HOSE) theo quyết định số: 1073/TB- SGDHCM ngày 20/11/2014 của Sở Giao dịch Chứng Khoán Tp.HCM.
  - + Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông.
  - + Mã chứng khoán : SFG.
  - + Mệnh giá : 10.000 đồng.

+ Số lượng : 43.543.306 cổ phiếu.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

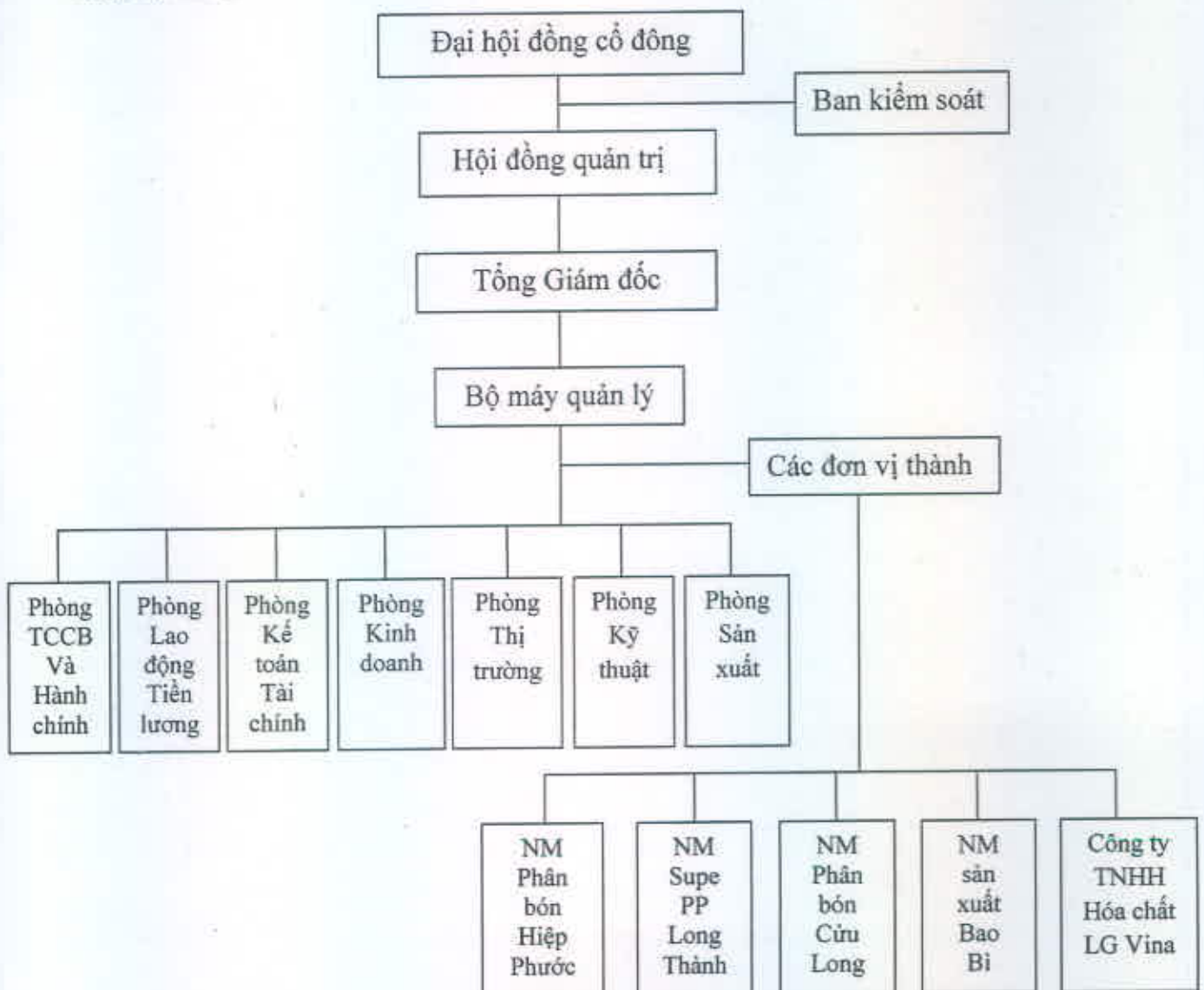
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh phân bón các loại (supe lân, NPK, phân bón lá Yogen ... ), xi măng, axit sunphuaric và các loại hóa chất khác (không sản xuất tại trụ sở). Mua bán máy móc thiết bị, phụ tùng thay thế và nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất phân bón và hóa chất. Chế tạo, sản xuất các dây chuyền sản xuất phân bón, hóa chất. Sản xuất gia công đóng gói, sang chiết, bán buôn thuốc bảo vệ thực vật. Sản xuất và kinh doanh bao PP và PE.

- Địa bàn hoạt động: các tỉnh thành miền Bắc, miền Trung và miền Nam Việt Nam.

### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản lý: tập trung có phân cấp quản lý cho các Nhà máy trực thuộc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý: HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Văn phòng Công ty và các nhà máy trực thuộc.



## 5. Định hướng phát triển

- Củng cố và nâng cao sản lượng đi đôi với chất lượng sản phẩm thông qua việc sử dụng công nghệ tiên tiến tạo hạt hơi nước thùng quay.
- Quảng bá thương hiệu, phát triển thị trường qua nhiều kênh khác nhau nhằm mở rộng thị trường và chiếm lĩnh thị trường mục tiêu.
- Nâng cao năng lực sản xuất, duy trì tình hình tài chính lành mạnh, sử dụng đồng vốn có hiệu quả, đảm bảo thu nhập người lao động và chia trả cổ tức cho cổ đông.
- Cải thiện chất lượng sản phẩm, an toàn sức khỏe và thân thiện môi trường. Tiếp tục nghiên cứu sản phẩm mới, đa dạng hóa về chủng loại, phong phú về hình thức đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu ra nước ngoài.

## 6. Các rủi ro:

- Rủi ro về sự biến động kinh tế.
- Rủi ro về sự thay đổi pháp luật.
- Rủi ro về chính sách xuất nhập khẩu phân bón.
- Rủi ro về đổi mới công nghệ sẽ tạo tính cạnh tranh gay gắt trên thị trường.
- Rủi ro về lãi xuất vay vốn và tỷ giá hối đoái.

## II- Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Đ.v.t	Thực hiện năm 2013	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ % 2014/2013
1	2	3	4	$5=4/3*100$
1. Sản phẩm sản xuất				
- Phân NPK	Tấn	251.157	244.820	97,47%
- Phân lân	Tấn	163.881	181.184	110,55%
- Axít Sunfuaríc	Tấn	77.645	82.590	106,36%
- Bao bì	1000cái	16.000	11.196	69,97%
- Phân bón lá, phân nước	Tấn	171	178	104,09%
2. Sản phẩm tiêu thụ				

- Phân NPK	Tấn	255.615	233.326	91,28%
- Phân lân	Tấn	150.868	156.104	103,47%
- Axít Sunfuaríc	Tấn	25.210	27.010	107,14%
- Bao bì	1000cái	15.950	12.047	75,52%
- Phân bón lá, phân nước	Tấn	194	191	98,50%
3.Cô tức (trên mệnh giá)	%	20	20	100%
4.T.số đã nộp ngân sách	Tr.đ	84.331	82.719	98,08%
5. Tổng vốn đầu tư	Tr.đ	12.465	19.926	160%

Sản lượng phân NPK sản xuất và tiêu thụ năm 2014 thấp hơn năm 2013 do nguyên nhân: Năm 2014 tình hình kinh tế toàn cầu và trong nước vẫn chưa thoát khỏi suy thoái, giá cả các mặt hàng nông sản như: cao su, cà phê, lúa gạo, mía đường giảm sâu, do đó sức đầu tư của nông dân chỉ còn 65 – 70% cho sản xuất nông nghiệp. Nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng và doanh thu của Công ty. Trong năm 2014, cước phí vận chuyển tăng làm ảnh hưởng đến giá thành, giá bán và lợi nhuận của Công ty.

## 2. Tổ chức nhân sự

2.1. Lý lịch trích ngang của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát:

TT	Danh sách	Chức vụ	Lý lịch trích ngang
I	<b>Hội đồng quản trị</b>		
1	Vũ Nhất Tâm	Ct. HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 1984 đến 1987: Kỹ sư mỏ, Thạc sỹ luật.</li> <li>- Từ 1987 đến 1989: Chuyên viên Cty thiết kế mỏ Hóa Chất.</li> <li>- Từ 1989 đến 1991: Học viên Trường hành chính Quốc gia.</li> <li>- Từ 1991 đến 1999: Chuyên viên, Phó văn phòng Tổng Cty khoáng sản Việt Nam.</li> <li>- Từ 1999 đến 2003: Chuyên viên chính Vụ pháp chế Bộ Công Thương.</li> <li>- Từ 2003 đến nay: Chuyên viên, Phó ban, Trưởng ban Tổ chức nhân sự Tập đoàn HC VN. (giữ chức vụ C.tịch HĐQT từ ngày 23/12/2014).</li> </ul>
2	Nguyễn Tấn Đạt	Ủy viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 1970 đến 1975: Bộ đội.</li> <li>- Từ 1976 đến 1980: Học Đại học Kinh tế Tp.HCM.</li> <li>- Từ 1981 đến 1990: Trưởng phòng kế hoạch vật tư Cty Phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 1990 đến 1993: Giám đốc NM Phân bón An Lạc Cty phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 1994 đến 2002: Phó GD Cty phân bón MN.</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 2003 đến 2010: GD Cty phân bón M.Nam.</li> <li>- Từ 2010 đến 2013: Chủ tịch HĐQT, Tổng GD Cty Cp Phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 2014 – 31/12/2014: Tổng GD Cty CP Phân bón Miền Nam.</li> </ul>
3	Phùng Quang Hiệp	Ủy viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ tháng 4/2001 – tháng 6/2002: Kế toán Cty CP VTXNK Từ Liêm, HN.</li> <li>- Từ tháng 7/2002 – tháng 2/2004: Chuyên viên P.TCKT ban QLDA Đạm Phú Mỹ.</li> <li>- Từ tháng 3/2004 – tháng 2/2005: Chuyên viên P.TCKT Cty Phân Đạm và hóa chất Dầu khí.</li> <li>- Từ tháng 3/2005 – tháng 8/2006: Phó trưởng phòng phụ trách phòng TCKT ban CBĐT Cty đường ống dẫn khí Lô B-Ô Môn.</li> <li>- Từ tháng 9/2006 – 8/2007: Kế toán trưởng ban CBKT Cty đường ống dẫn khí Lô B-Ô Môn.</li> <li>- Từ tháng 9/2008 – tháng 4/2010: Kế toán trưởng ban QLDQ dầu khí Tây Nam bộ.</li> <li>- Từ tháng 5/2010 – 4/2011: Kế toán trưởng Cty điều hành đường ống dẫn khí Lô B – Ô Môn.</li> <li>- Từ tháng 5/2011 – tháng 7/2011: Trợ lý Chủ tịch Cty TNHH MTV Vật tư và XNK Hóa chất.</li> <li>- Từ tháng 7/2011 – tháng 2/2012: Phó GD Cty TNHH MTV VT và XNK Hóa Chất.</li> <li>- Từ tháng 3/2012 – tháng 4/2012: Phó Tổng GD Cty Tài chính CP HCVN.</li> <li>- Từ tháng 4/2012 – tháng 4/9/2014: Tổng GD Cty Tài chính CP HCVN.</li> <li>- Từ 5/9/2014 – 12/09/2014: Hàm trưởng ban Đại diện phần vốn TĐ HCVN.</li> <li>- Từ 13/9/2014 – 23/12/2014: Chủ tịch HĐQT Cty CP Phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 24/12/2014 – 31/12/2014: Thành viên HĐQT Cty CP Phân bón Miền Nam.</li> </ul>
4	Nguyễn Bá Thanh	Ủy viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 01/07/1977 – 10/1986: Công nhân trực tiếp sản xuất, Tổ trưởng sản xuất, Trưởng ca sản xuất, Quản đốc phân xưởng Xí nghiệp phân bón An Lạc I thuộc Cty Phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 10/1986 – 30/12/2001: Cán bộ phòng Tổ chức, phụ trách phòng Tổng hợp, Trưởng phòng Tổng hợp Cty Phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 01/01/2002: Phó Giám đốc Cty kiêm Chủ tịch Công đoàn Cty.</li> <li>- Từ tháng 10/2010: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Phó bí thư Đảng ủy Cty CP Phân bón Miền Nam (Phó giám đốc kiêm Giám đốc Xí nghiệp Yogen từ tháng 10/2005 – 31/12/2013).</li> </ul>

			- Từ 01/01/2014 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty, UV HĐQT, Bí thư Đảng ủy Cty.
5	Nguyễn Minh Sơn		- Từ 8/1983 đến 6/1989: Công tác tại NM Phân bón Bình Điền I thuộc Cty Phân bón Miền Nam. - Từ 1989 đến 6/1994: Phó giám đốc NM Phân bón Bình Điền I thuộc Cty Phân bón Miền Nam. - Từ 7/1994 đến 12/2002: Giám đốc NM Phân bón Bình Điền I thuộc Cty Phân bón Miền Nam. - Từ 1/2003 đến 4/2005: Phó Tổng Giám đốc Cty Liên doanh Hóa chất LG Vina. - Từ 5/2005 đến 12/2011: Giám đốc NM Phân bón Supe Phốt Phát Long Thành. - Từ 1/2012 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Cty CP Phân bón Miền Nam kiêm Giám đốc NM Supe Phốt phát Long Thành.
6	Nguyễn Phi Hùng		- Từ 2005 đến 2007: Nhân viên tư vấn Cty CP Chứng khoán Sài Gòn. - Từ 01/10/2010 đến nay: Ủy viên HĐQT Cty CP Phân bón Miền Nam.
<b>II Ban Điều Hành</b>			
1	Nguyễn Tấn Đạt	Tổng GD	(như trên)
2	Nguyễn Bá Thanh	Phó T.GD	(như trên)
3	Nguyễn Minh Sơn	Phó T.GD	(như trên)
4	Nguyễn Khả Yêm	Phó T.GD	- Từ 1988 đến 1991: Công nhân NM Phân bón Cửu Long thuộc Cty Phân bón Miền Nam. - Từ 1992 đến 2010: Làm việc tại Nm phân bón An Lạc I (Năm 2000 là Quản đốc, Năm 2007: Phó GD Nm phân bón An Lạc nay là NM Phân bón Hiệp Phước.) - Từ 2011 đến 2012: Phó Tổng GD Cty Liên doanh LG Vina (Năm 2012: Phó Tổng Giám đốc Cty CP Phân bón Miền Nam). - Từ 2013 đến nay: Phó Tổng GD Cty CP Phân bón Miền Nam kiêm Giám đốc NM Hiệp Phước.
5	Trần Hữu Công	Kế toán trưởng	- Từ 1984 đến 1995: công tác tại phòng Kế toán Cty hóa chất cơ bản Miền Nam. - Từ 1995 đến nay: Kế toán trưởng Cty CP Phân bón Miền Nam.
<b>III Ban Kiểm Soát</b>			
1	Hà Thanh Sơn	Trưởng ban	- Từ 2/1990 đến 10/1990: công tác tại Cty khai thác nước ngầm Hà Nội. - Từ 10/1990 đến 5/2012: Công tác tại Ban Tài chính kế toán Tập đoàn Hóa chất Việt Nam. - Từ 6/2012 đến nay: Hàm trưởng ban, Ban thư ký hội đồng thành viên Tập đoàn Hóa chất VN.
2	Trần Phương Bình	Ủy viên	- Từ 3/1993 – 1997: Nhân viên phòng kế toán Cty Phân bón Miền Nam.

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 1997 đến 1/1/2010 Phó phòng Kế toán Công ty Phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 1/1/2010 – 1/10/2010 Phó GD XN Phân bón Chánh Hưng thuộc Cty Phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 1/10/2010 đến nay: Phó GD N/m Phân bón Hiệp Phước thuộc Cty CP Phân bón Miền Nam.</li> </ul>
3	Vũ Trịnh Diễm Hồng	Ủy viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 12/2000 đến 9/2003: Nhân viên phòng kế toán tại Cty giống cây trồng Nông Hữu, Long Thành, Đồng Nai.</li> <li>- Từ 10/2003 đến 2/2011: Nhân viên kế toán NM Phân bón Hiệp Phước.</li> <li>- Từ 3/2011 đến nay: Nhân viên phòng Tổ chức Cán bộ hành chính Cty Cp Phân bón Miền Nam.</li> </ul>

2.2. Số lượng cổ phiếu của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát:

TT	Danh sách	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu			Tỷ lệ (%)
			Đại diện	Sở hữu	Tổng cộng	
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>					
1	Vũ Nhật Tâm	Ct. HĐQT	6.531.496		6.531.496	15,00
2	Nguyễn Tấn Đạt	Ủy viên		177.754	177.754	0,40
3	Phùng Quang Hiệp	Ủy viên	8.731.706		8.731.706	20,05
4	Nguyễn Bá Thanh	Ủy viên	6.531.496	15.130	6.546.626	15,035
5	Nguyễn Minh Sơn		6.531.496	3.003	6.534.499	15,007
6	Nguyễn Phi Hùng			295.000	295.000	0,68
<b>II</b>	<b>Ban Điều Hành</b>					
1	Nguyễn Tấn Đạt	Tổng GD		177.754	177.754	0,40
2	Nguyễn Bá Thanh	Phó T.GD	6.531.496	15.130	6.546.626	15,035
3	Nguyễn Minh Sơn	Phó T.GD	6.531.496	3.003	6.534.499	15,007
4	Nguyễn Khả Yêm	Phó T.GD		15.361	15.361	0,035
5	Trần Hữu Công	KT trưởng		17.325	17.325	0,04
<b>III</b>	<b>Ban Kiểm Soát</b>					
1	Hà Thanh Sơn	Tr.ban		3.168	3.168	0,007
2	Trần Phương Bình	Ủy viên		1.963	1.963	0,005
3	Vũ Trịnh Diễm Hồng	Ủy viên		11.434	11.434	0,026

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu được tính vào thời điểm chốt sổ 01/12/2014.

2.3. Nguồn nhân lực:

- Tổng số CB-CNV tính đến ngày 31/12/2014: 905 người.

- Phân loại trình độ:

	Số lượng (người)
+ Đại học, Cao đẳng trở lên:	200
+ Trung học chuyên nghiệp:	72
+ Công nhân kỹ thuật & trình độ khác:	633
<b>TỔNG CỘNG:</b>	<b>905</b>



- Phân loại theo phân công lao động:

	<u>Số lượng (người)</u>
+ Cán bộ quản lý, lãnh đạo:	45
+ Cán bộ kỹ thuật, nghiệp vụ:	210
+ Nhân viên phục vụ:	50
+ Công nhân các ngành nghề:	600
<b>TỔNG CỘNG:</b>	<b>905</b>

2.4. Các chính sách với người lao động:

- Thực hiện đầy đủ các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

- Có chế độ nâng lương, nâng bậc lương hàng năm để khuyến khích lao động phấn đấu nâng cao trình độ, nghiệp vụ và tay nghề để đạt hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh.

- Có cơ chế phân phối thu nhập hợp lý, đảm bảo công khai dân chủ công bằng trong phân phối thu nhập theo sức lao động của từng công nhân viên.

2.5. Công tác đào tạo nguồn nhân lực:

- Công ty nhận thức đầy đủ công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực mang tính chiến lược cho sự phát triển ổn định và lâu dài của Công ty. Hàng năm có kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công nhân viên nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, kinh doanh để họ có kinh nghiệm làm người quản lý và kỹ năng làm việc.

- Năm 2013, công ty cử 46 cán bộ chủ chốt của công ty tham gia khóa học nâng cao năng lực quản trị; cử 3 cán bộ chủ chốt tham gia khóa học kỹ năng lãnh đạo và quản lý; cử 80 cán bộ đoàn thể tham gia khóa học về nghiệp vụ công đoàn; cử 37 cán bộ, nhân viên đang làm công tác tiếp thị - bán hàng tham gia khóa học nâng cao năng lực kinh doanh.

- Năm 2014, cử 48 cán bộ chủ chốt của công ty tham gia khóa học năng lực kinh doanh thiết yếu; cử 30 cán bộ, nhân viên đang làm tiếp thị bán hàng tham gia khóa học kỹ năng bán hàng chuyên nghiệp.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### 3.1. Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2014, công ty không có các dự án đầu tư lớn, chủ yếu là các dự án của năm trước chuyển tiếp sang, và có một số dự án đầu tư xây dựng của Công ty hoàn thành trong năm như sau:

- Bồn chứa axit Sunfuric 3.500 tấn – tại NM Super Phốt phát Long Thành: 2.826 triệu đồng.
- Kho sản phẩm 798 m<sup>2</sup> – NM Super Phốt phát Long Thành: 2.449 triệu đồng.
- Nồi hơi 5,7 tấn/giờ, P=15kg/cm<sup>2</sup> – NM NM Super Phốt phát Long Thành: 2.350 triệu đồng.
- Hoàn thiện dây chuyền sản xuất NPK 60.000 tấn/năm tại NM Phân bón Cửu Long: 8.050 triệu đồng.

### 3.2. Các Công ty con, công ty liên kết:

Công ty CPPBMN có tham gia liên doanh với Tập Đoàn L/G Hàn Quốc để thành lập Công ty liên doanh L/G VINA với vốn điều lệ là 1.330.000 USD. Công ty CPPBMN chiếm 35% vốn điều lệ.

## 4. Tình hình tài chính

### 4.1. Tình hình tài chính

Đvt : tr.đ

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	%tăng giảm
Tổng tài sản	2.030.720	1.578.518	- 22,26
Doanh thu thuần	2.657.149	2.242.436	-15,60
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	136.602	115.314	-15,58
Lợi nhuận khác	13.435	9.345	-30,44
Lợi nhuận trước thuế	150.037	124.660	-16,91
Lợi nhuận sau thuế	117.689	100.898	-14,26
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	79,79%	78,30%	

### 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,00	1,03	
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,47	0,40	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,71	0,62	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	2,45	1,66	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	2,71	2,80	

Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bquan			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,30	1,41	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	0,04	0,04	
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	0,20	0,17	
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	0,05	0,06	
+ Hệ số LN từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,05	0,05	

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

#### 5.1 Cổ đông

- Tổng số cổ phần tại thời điểm 31/12/2014: 43.543.306 cổ phần (mệnh giá 10.000 đ/cp)

Trong đó : - Cổ phần đang lưu hành: 43.543.306 cổ phần

- Cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phần

- Cơ cấu cổ đông: (theo thời điểm chốt sổ là 01/12/2014)

- + Cổ đông nhà nước (Tập Đoàn Hóa Chất Việt Nam) : chiếm 65,05%
- + CTCP Chứng khoán MB (cổ đông chiến lược) : chiếm 03 %
- + Công Đoàn Cty Cp Phân Bón Miền Nam : chiếm 0,35%
- + Công ty CP Tài Chính Hóa Chất : chiếm 02,46%
- + Tổng Cty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước : chiếm 02,96%
- + Các nhà đầu tư khác : chiếm 27,12%

- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2014, Công ty CP Phân Bón Miền Nam không có tăng vốn chủ sở hữu.

### III- Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động SX-KD

Năm 2014 tình hình kinh tế có nhiều biến động ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SX-KD của công ty, công ty đã điều hành kế hoạch SX-KD trong những điều kiện thuận lợi và khó khăn như sau:

##### 1.1. Khó khăn:

- Năm 2014 được đánh giá là năm mà nền kinh tế đất nước phải đối mặt với hàng loạt những khó khăn thách thức như: tốc độ tăng trưởng thấp, niềm tin suy giảm và vốn đầu tư của xã hội đã giảm sút hơn bao giờ hết. Tình hình kinh tế toàn cầu vẫn chưa thoát khỏi suy thoái, sức mua của thị trường trong nước cũng như trên thế giới giảm sâu nhất là những mặt hàng nông thủy sản chủ lực của Việt Nam như cao su chỉ còn 40%, cà phê 80%, lúa gạo 75%, mía đường 70% so với những năm trước dẫn đến hàng triệu lao động nghề nông gặp khó khăn do thua lỗ, sản phẩm làm ra không bán được từ đó sức mua của nông dân chỉ còn 65-70% cho sản xuất nông nghiệp làm ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng và doanh thu của Công ty.

- Việc quản lý bất cập của các Bộ, Ngành chức năng và Địa phương trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh phân bón kém chất lượng dẫn đến sự rối loạn thị trường, hàng ngàn doanh nghiệp với công nghệ cuộc, xéng đã ra đời, các Đại lý cấp 1 cũng tự trộn phân bón để bán ra thị trường, nhái mẫu mã tạo sự cạnh tranh bất bình đẳng và làm suy giảm niềm tin vào phân bón NPK của bà con nông dân.

- Cước phí vận chuyển tăng lên ảnh hưởng đến giá thành và giá bán của sản phẩm.

#### 1.2. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Tập Đoàn Hóa Chất Việt Nam và của HĐQT Công ty CP Phân Bón Miền Nam.

- CB-CNV là những làm việc lâu năm nên có kinh nghiệm.

- Sự đoàn kết của Đảng ủy, Ban lãnh đạo và các tổ chức chính trị trong công ty.

- Lãi suất ngân hàng giảm mạnh nên chi phí tài chính của công ty giảm đáng kể.

#### 1.3. Các giải pháp đã thực hiện:

- Thị trường trong nước gặp khó khăn, Công ty tích cực tìm kiếm thị trường xuất khẩu. Hiện nay sản phẩm của Công ty đã xuất đi nhiều nước trên thế giới, có một số thị trường chỉ chấp nhận sản phẩm của Công CP Phân Bón Miền Nam.

- Đầu tư cải tiến công nghệ, hợp lý hóa dây chuyền sản xuất, đa dạng hóa các loại sản phẩm NPK.

- Linh hoạt giá bán, có chính sách bán hàng, khuyến mại linh hoạt để phù hợp với các loại thị trường cũng như từng vùng địa phương.

- Kiểm soát và tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

## 2. Đánh giá tình hình tài chính

- Tổng tài sản công ty tại thời điểm 31/12/2014 là 1.578 tỷ đồng giảm 22,26% so với cùng kỳ năm 2013. Lượng tiền và các khoản tương đương tiền giảm 75% so với cùng kỳ năm 2013. Khoản phải thu khách hàng giảm 05% so với cùng kỳ năm 2013, hàng tồn kho giảm 17,5% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong năm 2014, Công ty đã tích cực thu hồi công nợ, thu tiền bán hàng trả nợ vay ngắn hạn để giảm chi phí tài chính đồng thời tính toán giảm hàng tồn kho, tăng hiệu quả cho hoạt động SX-KD của Công ty.

- Khoản nợ phải thu khách hàng giảm nhưng khoản trích dự phòng nợ khó đòi tăng 7,3%. Nguyên nhân do tình hình kinh tế suy thoái, việc tiêu thụ hàng hóa chậm, công ty phải bán hàng trả chậm dẫn đến phát sinh tăng nợ phải thu quá hạn. Trong năm 2015 công ty sẽ tích cực thu hồi các khoản công nợ chậm trả.

- Khoản nợ phải trả giảm 30 % là do tăng vòng quay hàng tồn kho, giảm công nợ, tích cực thu tiền bán hàng trả nợ vay.

### **3. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

#### **3.1 Kế hoạch ngắn hạn**

- Tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh hoạt động SX-KD, đảm bảo hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch năm 2015.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng những hạng mục công trình trực tiếp phục vụ sản xuất còn dang dở trọng tâm là công trình sản xuất NPK 100.000 tấn/năm ở nhà máy Hiệp Phước. Coi trọng công tác duy tu, sửa chữa thường xuyên thiết bị sản xuất đảm bảo cho việc hoàn thành kế hoạch sản xuất năm 2015.

- Công ty sẽ lập phương án tái cơ cấu chức năng và nhiệm vụ của các phòng ban trên văn phòng công ty.

- Trong năm 2015 Công ty sẽ tiếp tục xem xét và xây dựng định mức hàng tồn kho và định mức công nợ để đáp ứng nhu cầu SX-KD đồng thời tăng cường việc sử dụng hiệu quả đồng vốn cho hoạt động SX-KD. Công ty sẽ xây dựng quy chế bán hàng để vừa thúc đẩy việc tiêu thụ hàng hóa vừa tăng cường đôn đốc và quản lý công nợ phải thu của khách hàng.

#### **3.2 Kế hoạch dài hạn**

- HĐQT sẽ có phương án trình Đại hội đồng cổ đông và Tập Đoàn Hóa Chất Việt Nam về việc đầu tư xây dựng cao ốc văn phòng công ty tại 125B Cách Mạng Tháng Tám, Q.3, Tp HCM.

- Xây dựng định hướng chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2016-2020.

- Nghiên cứu đầu tư các dự án mang tính chiến lược về sản phẩm mới để tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm công ty trên thị trường. Đặc biệt là các sản phẩm riêng có hiện nay của công ty.

- Xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển thương hiệu sản phẩm và mở rộng thị trường theo định hướng phát triển bền vững và hiệu quả.

#### IV- Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động công ty

- Năm 2014 HĐQT đã thực hiện tốt chức năng và quyền hạn theo qui định của Điều lệ công ty về việc quản trị, giám sát các hoạt động SX-KD của Tổng Giám Đốc, ban điều hành và cán bộ quản lý của công ty. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty cũng như những biến động về kinh tế trên thị trường trong nước và ngoài nước. Từ đó đã kịp thời chỉ đạo Tổng giám đốc điều chỉnh phương hướng hoạt động SX-KD nhằm đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh cao.

- HĐQT đã đánh giá rất cao về kết quả hoạt động SX-KD của Công ty năm 2014.

#### V- Quản trị công ty

1. Hoạt động của HĐQT năm 2014.

1.1. Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1.	Ô. Phùng Quang Hiệp	Chủ tịch	3	100%	Thành viên HĐQT từ 13/09/2014
2.	Ô. Nguyễn Tấn Đạt	UV	6	100%	
3.	Ô. Vũ Nhất Tâm	UV	6	100%	
4.	Ô. Nguyễn Bá Thanh	UV	6	100%	
5.	Ô. Nguyễn Minh Sơn	UV	6	100%	
6.	Ô. Trần Phi Hùng	UV	6	100%	
7	Ô. Lê Ngọc Quang		3	100%	Thôi chức Chủ tịch HĐQT và UV HĐQT từ ngày 13/09/2014.

1.2. Hoạt động giám sát đối với Tổng Giám đốc.

- Trong năm 2014, HĐQT thực hiện tốt chức năng và quyền hạn theo qui định của điều lệ công ty về việc quản trị, giám sát các hoạt động SX-KD của Tổng giám đốc, ban điều hành của Công ty. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế về hoạt động SX-KD của công ty cũng như những biến động về kinh tế trên thị trường trong nước và ngoài nước, từ đó đã chỉ đạo Tổng giám đốc điều chỉnh phương hướng hoạt động SX-KD nhằm đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh cao.

- Trong các cuộc họp HĐQT năm 2014, HĐQT yêu cầu Tổng giám đốc báo cáo kết quả hoạt động SX-KD của từng quý và 06 tháng cuối năm 2014. HĐQT đã thực hiện tốt chức năng giám sát và hỗ trợ tích cực Ban điều hành trong phạm vi, quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT để thực hiện các mục tiêu đặt ra theo nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT. Số liệu kết quả SX-KD năm 2014 được thể hiện chi tiết theo biểu sau:

Chỉ tiêu	Đ.v.tính	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	% hoàn thành KH
1	2	3	4	5=4/3*100
<b>1.Sản lượng sản xuất</b>				
- Phân NPK	Tấn	252.000	244.820	97
- Phân lân	Tấn	168.000	181.184	108
- Axít sunfuaríc	Tấn	70.000	82.590	118
- Bao bì	1000 c	18.000	11.196	62
- Phân bón lá	Tấn	210	178	85
<b>2. Sản lượng tiêu thụ</b>				
- Phân NPK	Tấn	252.000	233.326	93
- Phân lân	Tấn	168.000	156.104	93
- Axít sunfuaríc (thương phẩm)	Tấn	22.050	27.010	122
- Bao bì	1.000 c	18.000	12.047	67
- Phân bón lá	Tấn	210	191	91
<b>3. Tổng doanh thu</b>	Tr.đ	2.650.000	2.242.436	85
<b>4. Lợi nhuận</b>	Tr.đ	130.000	124.660	96
<b>5.Thu nộp ngân sách</b>	Tr.đ	91.500	77.855	85

- HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông năm 2014.

1.3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:  
HĐQT không có các tiểu ban.

## 2. Các Nghị quyết của HĐQT trong năm 2014

STT	Số NQ/QĐ của HĐQT	Ngày tháng năm	Nội dung
1	17/NQ-HĐQT	05/04/2014	<p>1. HĐQT công ty thông qua kết quả SXKD, ĐT XD năm 2013 và k/h SXKD, ĐT XD năm 2014.</p> <p>2. Thông qua: b/c kiểm toán độc lập năm 2013.</p> <p>3. Thông qua dự thảo điều lệ Cty CP Phân bón Miền Nam trình ĐH CĐ năm 2014.</p> <p>4. Thông qua ph.án phân chia lợi nhuận năm 2013 với tỷ lệ chi trả cổ tức cho cổ đông (20%/vốn điều lệ) trình ĐHCĐ 2014.</p> <p>5. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT – BKS năm 2013 và k/hoạch năm 2014 trình ĐHCĐ 2014.</p> <p>6. Thông qua k/h tổ chức ĐHCĐ năm 2014 vào ngày 24/04/2014 giao ban TGD thực hiện.</p> <p>7. Thông qua chủ trương thực hiện hợp tác để xây dựng văn phòng Cty hoặc chuyển nhượng khu đất số 125B CMT8, P.5,Q.3, Tp.HCM theo quy định của pháp luật và điều lệ C.ty giao TGD xây dựng phương án cụ thể báo HĐQT xem xét, quyết định. Nhất trí chủ trương chuyển nhượng tài sản trên đất tại Khu đất Q. Bình Tân, quyền sử dụng đất thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật. Giao TGD thực hiện các thủ tục với Bộ Tài chính (Ban chỉ đạo 09 – Trung ương) và Tập đoàn Hóa chất Việt Nam để thay đổi phương án sử dụng đất đã được duyệt. Giao TGD thuê Tổ chức định giá có đủ chức năng, năng lực theo quy định để định giá Tài sản trên đất tại Khu đất Q.Bình Tân, trình HĐQT kết quả định giá và phương án chuyển nhượng để xem xét, quyết định.</p>



2	18/NQ-HĐQT	24/04/2014	<p>1. Thông qua kết quả SXKD năm 2013, báo cáo tài chính năm 2013 và kế hoạch năm 2014.</p> <p>2. Thông qua báo cáo hoạt động của BKS 2013.</p> <p>3. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2013, chi trả cổ tức năm 2013.</p> <p>4. Thông qua quyết toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2013; Thương hoàn thành kế hoạch cho NLĐ năm 2014.</p> <p>5. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Cty, kế hoạch niêm yết cổ phiếu năm 2014.</p> <p>6. Thông qua đơn vị kiểm toán.</p>
3	19/NQ-HĐQT	22/06/2014	1. Thông qua Quy chế Quản trị Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam năm 2014.
4	20/NQ-HĐQT	25/06/2014	1. Thông qua chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Công ty năm 2014.
5	21/NQ-HĐQT	02/08/2014	<p>1. HĐQT công ty thông qua Kết quả SX-KD 6 tháng đầu năm 2014; HĐQT giao Ban TGD C.ty tổ chức cuộc họp chuyên đề về “Dự án đầu tư dây chuyền sản xuất NPK 100.000tấn/năm” vào tháng 9/2014 và mời các thành viên HĐQT tham dự để rà soát các vấn đề có liên quan đến Dự án và tổ chức triển khai trong thời gian tới.</p> <p>2. Nhất trí với k.hoạch niêm yết CP của C.ty trên Sàn giao dịch CK HOSE và giao Ban TGD C.ty hoàn chỉnh các thủ tục để niêm yết trên Sàn giao dịch CK Tp. HCM - HOSE với mã CP là SFG, giá chào sàn 16.000 đồng/cp.</p> <p>3. Nhất trí giao Ban TGD rà soát lại toàn bộ các ph/án sử dụng đất tại các khu đất của C.ty và tài sản trên đất, đề xuất và b/c với các cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền và Tập đoàn Hóa chất Việt Nam để xem xét, giải quyết theo quy định Pháp luật.</p>
6	22/NQ-HĐQT	06/09/2014	1. Thông qua kết quả sản xuất – kinh doanh 8 tháng đầu năm 2014; Giao Ban TGD làm việc với Tập

			<p>đoàn HCVN về dự kiến kết hoạch năm 2015.</p> <p>2. HĐQT công ty giao Ban TGD khẩn trương tiến hành các thủ tục đầu tư liên quan đến rà soát và điều chỉnh Dự án “Dây chuyền sản xuất NPK công suất 100.000 tấn/năm” và trình HĐQT vào phiên họp HĐQT lần thứ 14 để bắt đầu thực hiện các bước đầu tư ngay trong năm 2014.</p> <p>3. Giao Ban TGD tiến hành các thủ tục vay vốn tại các Ngân hàng và các công ty, tổ chức tín dụng.</p>
7	23/NQ-HĐQT	13/09/2014	<p>1. Thông qua đơn từ nhiệm chức danh Ủy viên HĐQT và Chủ tịch HĐQT C.ty của Ông Lê Ngọc Quang kể từ ngày 13/09/2014.</p> <p>2. Thông qua việc bổ nhiệm Ông Phùng Quang Hiệp làm Ủy viên HĐQT C.ty, đồng thời bầu Ông Phùng Quang Hiệp giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT C.ty kể từ ngày 13/09/2014.</p> <p>3. Nhất trí giao Ban TGD C.ty có trách nhiệm công bố các thông tin về việc thay đổi tỷ lệ người đại diện phần vốn của Tập đoàn HCVN tại C.ty và kết quả việc bầu các chức danh mới trong HĐQT tới các đơn vị, cá nhân có liên quan. HĐQT giao Ban TGD chịu trách nhiệm thay đổi/điều chỉnh hồ sơ niêm yết cổ phiếu của C.ty với UBCK NN và Sàn GDCK theo qui định.</p>
8	24/NQ-HĐQT	11/11/2014	<p>1. Nhất trí thông qua việc tài trợ 1 tỷ đồng (<i>một tỷ đồng</i>) cho công trình xd Sở chỉ huy đảo Trường Sa.</p> <p>2. Nhất trí giao TGD C.ty thực hiện các thủ tục chuyển số tiền tài trợ trên cho Tập đoàn Hóa chất Việt Nam theo đúng quy định.</p>
9	25/NQ-HĐQT	20/11/2014	<p>1. Nhất trí thông qua việc niêm yết cổ phiếu Cty lên sàn chứng khoán Tp.HCM (HOSE) với mã CK là SFG, số lượng Ck đăng ký niêm yết: 43.543.306cp, giá tham chiếu dự kiến trong ngày giao dịch đầu tiên: 16.000 đ/CP, ngày giao dịch chính thức 01/12/2014.</p>
10	26/NQ-HĐQT	25/11/2014	<p>1. Thông qua kết quả SX – KD 10 tháng đầu năm 2014; giao TGD xây dựng K/h SX KD năm 2015</p>

			<p>trình HĐQT C.ty trước ngày 15/12/2014.</p> <p>2. Thông qua việc giao TGD C.ty hoàn chỉnh các thủ tục để chuẩn bị cho buổi lễ trao q.định niêm yết tại Sở GDCK Tp.HCM (HOSE).</p> <p>3. Thông qua đầu tư dự án “Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất NPK theo công nghệ hơi nước thùng quay, công suất 100.000 tấn/năm tại NM phân bón Hiệp Phước”, giao TGD C.ty nghiên cứu kỹ thị trường tiêu thụ để quyết định thời điểm đầu tư, trong trường hợp thuận lợi có thể đầu tư cả dây chuyền trong Quý I/2015, nếu chưa thuận lợi thì xem xét đầu tư trước Nhà xưởng tại NM phân bón Hiệp Phước (nằm trong dây chuyền này).</p> <p>4. Ủy quyền cho TGD C.ty ra q.định Thành lập Ban quản lý dự án “Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất NPK theo công nghệ hơi nước thùng quay, công suất 100.000 tấn/năm tại NM PB Hiệp Phước”.</p> <p>5. Nhất trí giao TGD C.ty tiến hành đàm phán với khách hàng về việc thanh lý tài sản tại các khu đất của C.ty và báo cáo cho HĐQT kết quả thực hiện.</p>
11	27/NQ-HĐQT	23/12/2014	<p>1. Thông qua đơn từ nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT C.ty của Ông Phùng Quang Hiệp kể từ ngày 23/12/2014.</p> <p>2. Thông qua việc bầu Ông Vũ Nhất Tâm - Ủy viên HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT C.ty kể từ ngày 23/12/2014.</p> <p>3. Bổ nhiệm ông Phùng Quang Hiệp - Ủy viên HĐQT đảm nhận chức danh TGD C.ty kể từ ngày 01/01/2015 thay cho ông Nguyễn Tấn Đạt.</p> <p>4. Nhất trí giao TGD Công ty có trách nhiệm công bố các thông tin về kết quả việc bầu các chức danh mới trong HĐQT và Ban TGD đến các đơn vị có liên quan, Ủy ban CKNN, Sở GDCK Tp. HCM, các cổ đông và website của Công ty.</p>

12	28/NQ-HĐQT	27/12/2014	1. Bổ nhiệm Ô. Phùng Quang Hiệp – UV HĐQT C.ty giữ chức vụ TGD từ ngày 01/01/2015.
----	------------	------------	--

3. Thay đổi danh sách người có liên quan của công ty đại chúng theo qui định khoản 34 điều 6 luật chứng khoán

Báo cáo chi tiết theo phụ lục số 01 – thay đổi danh sách người có liên quan (đính kèm).

4. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan

4.1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan: Báo cáo chi tiết theo phụ lục số 02 – giao dịch cổ đông nội bộ và người có liên quan (đính kèm).

4.2. Giao dịch cổ phiếu: Báo cáo chi tiết theo phụ lục số 03 – giao dịch cổ đông nội bộ và người có liên quan (đính kèm).

4.3 Giao dịch khác: Không có phát sinh.

5. Các vấn đề lưu ý khác: Không có phát sinh.

## VI- Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính cho năm tài chính của công ty CPPBMN kết thúc ngày 31/12/2014 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, đơn vị đủ điều kiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán theo qui định của Bộ Tài Chính và Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước. Kiểm toán viên không có bất kỳ quan hệ kinh tế hoặc quyền lợi kinh tế với công ty như: góp vốn cổ phần, cho vay hoặc vay vốn từ khách hàng, là cổ đông chi phối của khách hàng hoặc ký kết hợp đồng gia công dịch vụ, đại lý tiêu thụ hàng hóa ...

Ý kiến kiểm toán của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại báo cáo kiểm toán số 55/2015/BC.KTTC-AASC.HCM ngày 18 tháng 03 năm 2015.

*“Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam được lập ngày 30 tháng 01 năm 2015, từ trang 05 đến trang 30, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản Thuyết minh báo cáo tài chính.*

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

*Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để*

đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### **Ý kiến của kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2015

Chi nhánh Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Giám đốc

(đã ký)

Bùi Văn Thảo

Kiểm toán viên

(đã ký)

Nguyễn Thái

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

Kiểm toán số: 0522-13-002-1

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

Kiểm toán số: 1623-2013-002-1"

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính được lập theo các qui định của pháp luật về kế toán và kiểm toán (file đính kèm [www.phanbonmiennam.com.vn/thongtincodong](http://www.phanbonmiennam.com.vn/thongtincodong))/.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN

THEO PHÁP LUẬT CÔNG TY

Nơi nhận:

- Ban TGD;
- UBCK;
- Lưu VT-HC.



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Phùng Quang Hiệp*